



wèi hái zi

喂孩子

verb/phrase · feed a child

Example Sentence

Tā zhèng zài chú fáng lǐ wèi hái zi.
她正在厨房里喂孩子。

She is feeding the child in the kitchen.

Trace each character, then write the word on your own.

喂	喂	喂	喂	喂	喂	喂	喂	喂	喂	喂
喂	喂	喂	喂							
孩	孩	孩	孩	孩	孩	孩	孩	孩	孩	孩
孩										
子	子	子	子	子	子					